

## CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁO DỤC KĨ NĂNG CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON

Phan Thị Thúy Hằng

*Khoa Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An*

**Tóm tắt.** Nghiên cứu này được thực hiện nhằm chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non hiện nay. Qua việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng cho thấy, để giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ đạt hiệu quả cần chú ý đến các yếu tố khách quan (nhóm bạn bè trong lớp, điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ, môi trường xã hội, môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non) và các yếu tố chủ quan (đặc điểm của trẻ, năng lực của giáo viên). Đồng thời, việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng này cũng có thể khẳng định việc giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ 5 – 6 tuổi là yêu cầu cấp bách trang bị cho trẻ “kĩ năng phi nhận thức” quan trọng để thích ứng với cuộc sống ở trường tiểu học và đương đầu với những chuyển biến mới của thời đại. Phương pháp cơ bản được sử dụng trong bài viết này là phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với phương pháp nghiên cứu định lượng. Các kết quả thu thập được xử lí bằng phần mềm SPSS 25.

**Từ khóa:** Giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội, cảm xúc xã hội, các yếu tố ảnh hưởng, trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi.

### 1. Mở đầu

Khám phá lĩnh vực cảm xúc xã hội (CXXH) ở trẻ mầm non (MN) là một vấn đề được nhiều nhà khoa học trên thế giới quan tâm nghiên cứu. Đặc biệt, trong bối cảnh phát triển ngày càng phức tạp của xã hội thì vấn đề CXXH được xem là yếu tố quan trọng để đánh giá khả năng điều chỉnh hành vi, xây dựng các mối quan hệ và tham gia vào hoạt động của một đứa trẻ. Trong các nghiên cứu của (Birch, Ladd, & Blecher-Sass, 1997 [1]; Bar-On, 2005 [2], Cohen 2001 [3], Elias và cộng sự 1997 [4]), Alzahrani, Alharbi, & Alodwani, 2019 [5] chỉ ra rằng, những đứa trẻ có kĩ năng CXXH tốt sẽ ý thức tốt hơn về bản thân, xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu của mình, dễ dàng hiểu và đồng cảm với người khác, tạo dựng được nhiều mối quan hệ tốt đẹp, ra quyết định có trách nhiệm, đồng thời, giảm thiểu các hành vi hung hăng, gây hấn, chống đối xã hội và tăng cường hành vi thân thiện. Ngược lại, những đứa trẻ thiếu hụt kĩ năng này sẽ dẫn đến những hành vi có vấn đề và khó tạo dựng mối quan hệ thân thiện với bạn bè và những người xung quanh (Schultz, Izard, Ackerman & Youngstrom, 2001) [6].

---

Ngày nhận bài: 21/11/2022. Ngày sửa bài: 22/12/2022. Ngày nhận đăng: 10/1/2023.

Tác giả liên hệ: Phan Thị Thúy Hằng. Địa chỉ e-mail: [phanthithuyhang.hs@gmail.com](mailto:phanthithuyhang.hs@gmail.com)

Trong nghiên cứu của Housman (2017), cho thấy giai đoạn 0 – 5 tuổi là giai đoạn quan trọng để giáo dục, phát triển kỹ năng CXXH. Đồng thời, tác giả khẳng định: Kỹ năng CXXH không chỉ giúp trẻ khỏe mạnh về thể chất, tinh thần mà còn tạo nền tảng cho sự thành công trong học tập và cuộc sống sau này của trẻ [7]. Các công trình nghiên cứu tiêu biểu của Lam & Wong (2017) [8], Im, Jiar, & Talib (2019), [9] Gershon & Pellitteri (2018) [10], Mihaela (2015) [11] đều cho thấy việc giáo dục kỹ năng CXXH cho trẻ ngay từ thời ấu thơ có vai trò to lớn đối với sự phát triển của trẻ em. Tuy nhiên, để giáo dục kỹ năng CXXH cho trẻ đạt hiệu quả cần xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng này ở trẻ. Kết quả nghiên cứu của một số nhà khoa học trên thế giới như Hale-Jinks et al (2006) [12], Landry et al (2001) [13], Lang et al (2020) [14] cho thấy môi trường gia đình và môi trường lớp học có ảnh hưởng đến sự phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ em, đặc biệt là sự tương tác trực tiếp giữa cha mẹ với trẻ, giữa giáo viên với trẻ.

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng CXXH ở trẻ 5 – 6 tuổi vẫn đang còn bỏ ngỏ, chỉ có một số nghiên cứu về về kỹ năng CXXH ở trẻ và giáo viên mầm non có thể kể đến là *Nâng cao sự phối hợp giữa gia đình và trường mầm non trong việc giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi* [15], *Tìm hiểu thực trạng nhận thức của 35 giáo viên mầm non tại trường mầm non Hoa Sen – thành phố Vinh – Nghệ An* [16], *Bồi dưỡng năng lực cảm xúc xã hội cho giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới* [17], *Nâng cao năng lực cảm xúc xã hội cho giáo viên mầm non vùng núi phía Bắc Việt Nam* [18]. Ngoài ra, Nguyễn Thiều Dạ Hương [19] đã tìm hiểu thực trạng nhận thức về năng lực cảm xúc xã hội (SEC) của 25 cán bộ quản lý ở một số trường mầm non tại các thành phố lớn ở Việt Nam... Vì thế, ở nghiên cứu này kế thừa một số vấn đề cơ sở lý luận về kỹ năng cảm xúc xã hội của các nghiên cứu trước đó, đồng thời chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non. Cho nên, kết quả của nghiên cứu hiện tại sẽ đóng góp một phần quan trọng trong việc xác định các phương pháp, hình thức giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường MN.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Phương pháp**

Phương pháp cơ bản được sử dụng trong bài viết này là phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với phương pháp nghiên cứu định lượng. Trong nghiên cứu định tính, chủ yếu là phỏng vấn một số giáo viên mầm non về thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội và các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng này cho trẻ. Trong nghiên cứu định lượng, sử dụng phiếu trưng cầu ý kiến của 150 giáo viên mầm non trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa – Nghệ An – Hà Tĩnh. Kết quả thu thập được xử lý bằng phần mềm xử lý số liệu SPSS 25.

### **2.2. Vài nét về khách thể nghiên cứu**

Kết quả khảo sát thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi và khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục kỹ năng này ở trẻ được phân tích, thống kê dựa trên các ý kiến của 150 giáo viên mầm non đã có kinh nghiệm dạy trẻ 5 tuổi ít nhất 3 năm tại các trường mầm non ở các tỉnh Thanh Hóa – Nghệ An – Hà

Tình. Trong đó, giáo viên có số năm kinh nghiệm nhiều nhất là 35 năm, số năm kinh nghiệm ít nhất là 3 năm, số năm kinh nghiệm dạy trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi nhiều nhất là 27 năm, số năm dạy trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ít nhất là 3 năm. Số lượng giáo viên có trình độ thạc sĩ là 5, trình độ đại học là 127, cao đẳng là 18 và trung cấp là 0. Trong số 150 giáo viên mầm non được hỏi có 148 giáo viên nữ và 2 giáo viên nam, giáo viên có tuổi đời thấp nhất là 25 tuổi và nhiều nhất là 53 tuổi.

### **2.3. Thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trường mầm non**

Trong khuôn khổ bài viết này, việc tìm hiểu thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi chỉ tập trung vào 3 vấn đề: (1) Nội dung giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ; (2) Biện pháp giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ; (3) Hình thức giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ.

Trong nghiên cứu này, trên cơ sở nhận thức về các thành phần của kỹ năng cảm xúc xã hội và nội dung kỹ năng cảm xúc xã hội của tổ chức CASEL [20]; Hướng dẫn đánh giá kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ 5 tuổi theo thang đo SSIS SEL Brief Scale – Preschool Teacher [21]; (5) Đặc điểm nhận thức, tâm sinh lí, xã hội của trẻ 5 – 6 tuổi [22] để đánh giá 20 kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ 5 – 6 tuổi, kết quả cụ thể như sau:

#### **2.3.1. Thực trạng về nội dung giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trường mầm non**

**Bảng 1. Thực trạng về các loại kỹ năng CXXH giáo viên giáo dục cho trẻ**

<b>Kỹ năng cảm xúc xã hội</b>	<b>Mức độ (n = 150)</b>			
	<b>Có giáo dục</b>		<b>Không giáo dục</b>	
	<i>Số lượng</i>	<i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỉ lệ %</i>
1. Nhận diện chính xác cảm xúc của bản thân	150	100	0	0
2. Nhận ra được những khả năng nổi bật của bản thân	143	95.3	7	4.7
3. Biết yêu cầu giúp đỡ khi cần thiết	150	100	0	0
4. Biết thể hiện thái độ tích cực trong những tình huống xấu	145	96.7	5	3.3
5. Giữ bình tĩnh khi không được người khác đồng ý	145	96.7	5	3.3
6. Hoàn thành nhiệm vụ mà không cần sự nhắc nhở từ người khác	146	97.3	4	2.7
7. Kiên nhẫn chờ đến lượt mình	147	98	3	2
8. Thể hiện sự trung thực của bản thân	150	100	0	0
9. Biết động viên, an ủi khi bạn buồn, biết chia vui cùng bạn	150	100	0	0
10. Nhận biết được tình huống cần giúp đỡ người khác	148	98.7	2	1.3
11. Chấp nhận quan điểm của người khác	137	91.3	13	8.7

12. Không chế giễu người khác	147	98	3	2
13. Thể hiện kỹ năng giao tiếp có văn hóa khi tương tác với người khác	148	98.7	2	1.3
14. Thể hiện kỹ năng kết bạn mới	146	97.3	4	2.7
15. Kỹ năng thể hiện sự thân thiện với người khác	147	98	3	2
16. Kỹ năng hợp tác với người khác	148	98.7	2	1.3
17. Đưa ra những lựa chọn phù hợp với bản thân	144	96	6	4
18. Biết giữ lời hứa với người khác	148	98.7	2	1.3
19. Thực hiện được một số quy định ở trường, lớp, gia đình và cộng đồng	150	100		0
20. Bảo vệ những người khác khi bị đối xử bất công	145	96.7	5	3.3

Nhìn vào kết quả ở Bảng 1 cho thấy, tất cả các kỹ năng thành phần của kỹ năng cảm xúc xã hội liệt kê trong bảng đều được giáo viên giáo dục cho trẻ. Các kỹ năng được 100% giáo viên giáo dục cho trẻ là kỹ năng 1; 3; 8; 9; 18, kỹ năng có tỉ lệ % thấp nhất là kỹ năng “Chấp nhận quan điểm của người khác” (91.3%). 14 kỹ năng còn lại được số đông giáo viên quan tâm giáo dục cho trẻ và đạt tỉ lệ % khá cao, dao động từ 95.3% - 98.7%, còn tỉ lệ % những kỹ năng mà giáo viên “Không giáo dục cho trẻ” chiếm lượng rất nhỏ, dao động từ 1.3% - 8.7%. Tuy nhiên, kết quả ở câu hỏi “Thầy/Cô đánh giá kết quả giáo dục trên trẻ đối với mỗi kỹ năng đó ở các mức độ “Tốt”, “Khá”, “Trung bình”, “Yếu” như thế nào?” cho thấy, mặc dù tất cả các kỹ năng thành phần đều được giáo viên quan tâm giáo dục cho trẻ nhưng kết quả giáo viên tự đánh giá về mức độ hiệu quả việc giáo dục các kỹ năng này trên trẻ vẫn chưa cao, mức độ “Trung bình” và “Yếu” chiếm đa số và có tỉ lệ % cao hơn nhiều so với mức độ “Tốt” và “Khá”, cụ thể như sau: Kỹ năng nhận diện chính xác cảm xúc của bản thân: Mức độ tốt 71.3%, Khá 18.7, Trung bình 6%, Yếu 4%; Nhận ra được những khả năng nổi bật của bản thân: Mức độ tốt 18%, Khá 23.3%, Trung bình 36.7, Yếu 22%; Biết yêu cầu giúp đỡ khi cần thiết: Mức độ 16.7%, Khá 22%; Trung bình 34%, Yếu 27.3%; Biết thể hiện thái độ tích cực trong những tình huống xấu: Mức độ tốt 8.7%, Khá 11.3%; Trung bình 26%, Yếu 54%; Giữ bình tĩnh khi không được người khác đồng ý: Mức độ tốt 7.3%, Khá 10%, Trung bình 24.7%, Yếu 58%; Hoàn thành nhiệm vụ mà không cần sự nhắc nhở từ người khác: Mức độ tốt 18%, Khá 22%, Trung bình 48.7%, Yếu 11.3%; Kiên nhẫn chờ đến lượt mình: Mức độ tốt 17.3%, Khá 26%, Trung bình 28.7%, Yếu 28%; Thể hiện sự trung thực của bản thân: Mức độ tốt 24.7%, Khá 34%, Trung bình 32%, Yếu 9.3%; Biết động viên, an ủi khi bạn buồn, biết chia vui cùng bạn: Mức độ tốt 22%, Khá 31.3%, Trung bình 36%, Yếu 10.7 %; Nhận biết được tình huống cần giúp đỡ người khác: Mức độ tốt 11.3%, Khá 22.7%, Trung bình 42%, Yếu 36%; Chấp nhận quan điểm của người khác: Mức độ tốt 8.7%, Khá 14%, Trung bình 32.7%, Yếu 44.7%; Không chế giễu người khác: Mức độ tốt 11.3%, Khá 16.7%, Trung bình 51.3%, Yếu 20.7%; Thể hiện kỹ năng giao tiếp có văn hóa khi tương tác với người khác: Mức độ tốt 31.3%, Khá 43.3%, Trung bình 16.7%, Yếu 2.7%; Thể hiện kỹ năng kết bạn mới: Mức độ tốt 24.7%, Khá 43.3%, Trung bình 27.3%, Yếu 4%; Kỹ năng thể hiện sự thân thiện với người khác: Mức độ tốt 24.7%,

*Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo...*

Khá 30%, Trung bình 42%, Yếu 3.3%; Kỹ năng hợp tác với người khác: Mức độ tốt 40.7%, Khá 35.3%, Trung bình 18%, Yếu 2%; Đưa ra những lựa chọn phù hợp với bản thân: Mức độ tốt 18%, Khá 22.7%, Trung bình 54.7%, Yếu 4.7%; Biết giữ lời hứa với người khác: Mức độ tốt 20.7%, Khá 35.3%, Trung bình 38%, Yếu 6%; Thực hiện được một số quy định ở trường, lớp, gia đình và công cộng: Mức độ tốt 34%, Khá 52.7%, Trung bình 11.3%, Yếu 2%; Bảo vệ những người khác khi bị đối xử bất công: Mức độ tốt 8.7%, Khá 18%, Trung bình 43.3%, Yếu 30%.

Mặt khác, cũng vấn đề này chúng tôi tiến hành phỏng vấn sâu một số giáo viên mầm non, kết quả cho thấy, hầu hết các giáo viên được hỏi đều trả lời rằng họ đã giáo dục tất cả 20 kỹ năng cảm xúc xã hội mà chúng tôi đưa ra, trong số 20 kỹ năng đó các kỹ năng giáo viên quan tâm giáo dục cho trẻ nhất là: Kỹ năng nhận diện chính xác cảm xúc của bản thân; Kỹ năng thể hiện sự trung thực của bản thân; Kỹ năng biết động viên, an ủi khi bạn buồn, biết chia vui cùng bạn; Kỹ năng thể hiện giao tiếp có văn hóa khi tương tác với người khác và kỹ năng thực hiện được một số quy định ở trường, lớp, địa phương. Khi được hỏi “Vì sao Cô chú trọng giáo dục những kỹ năng này cho trẻ nhất?” thì giáo viên giải thích rằng những kỹ năng này dễ thực hiện, gần gũi và cần thiết với cuộc sống của trẻ.

Sau khi tổng hợp kết quả tự đánh giá về mức độ giáo dục các kỹ năng này trên trẻ của giáo viên mầm non trong phiếu hỏi, chúng tôi nhận thấy hầu hết các giáo viên tự đánh giá bản thân giáo dục các kỹ năng này cho trẻ đạt mức độ trung bình chiếm tỉ lệ cao nhất, mức độ tốt và khá vẫn khiêm tốn và vẫn còn có nhiều giáo viên đánh giá mức độ yếu có tỉ lệ % cao ở một số kỹ năng. Chúng tôi tiến hành phỏng vấn sâu một số giáo viên (Cô N.T.H, Cô P.T.M.T trường mầm non thuộc vùng nông thôn ở Hà Tĩnh; Cô D.N.T, Cô H.T.A thuộc trường mầm non thành phố Vinh – Nghệ An), khi được hỏi “Theo cô, nguyên nhân nào dẫn đến việc giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ vẫn chưa cao?” hầu hết các cô đều trả lời nguyên nhân chính là do các biện pháp chúng tôi sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ chưa đạt hiệu quả.

Như vậy, qua phân tích thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non cho thấy, mặc dù giáo viên đã quan tâm giáo dục hầu hết các kỹ năng này cho trẻ nhưng mức độ giáo dục các kỹ năng không đồng đều, một số kỹ năng được giáo viên lặp đi lặp lại thường xuyên trong các chủ đề nhưng có rất nhiều kỹ năng vẫn chưa chú trọng giáo dục hàng ngày cho trẻ, hiệu quả giáo dục kỹ năng này ở trẻ chưa cao, nhiều kỹ năng còn ở mức trung bình và khá chiếm đa số.

**2.3.2. Thực trạng về các biện pháp giáo viên sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trường mầm non**

**Bảng 2. Thực trạng sử dụng các biện pháp giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi**

TT	Biện pháp	Mức độ					
		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không sử dụng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Cung cấp kiến thức về kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ qua chế độ sinh hoạt	17	11.3	85	56.7	48	32

	hàng ngày						
2	Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm kỹ năng cảm xúc xã hội qua trò chơi	71	47.3	42	28	37	24.7
3	Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm kỹ năng cảm xúc xã hội qua đóng kịch	83	55.3	35	23.3	32	21.3
4	Tạo tình huống có vấn đề	63	42	73	48.6	14	9.3
5	Rèn luyện kỹ năng cảm xúc xã hội qua dạy học theo dự án	9	6	22	14.7	119	79.3
6	Sử dụng các biện pháp dùng lời nói (đàm thoại, trò chuyện, thảo luận, giải thích) để cung cấp kiến thức về kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ trong hoạt động học	83	55.3	51	34	16	10.7
7	Khích lệ, động viên khi trẻ thể hiện các kỹ năng cảm xúc xã hội phù hợp	85	56.7	57	38	8	5.3
8	Sử dụng biện pháp nêu gương những người có hành động tốt, lời nói hay (Cô giáo, bạn bè, người lớn xung quanh, nhân vật trong thơ, truyện) để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ	21	14	83	55.3	46	30.7
9	Hướng dẫn phụ huynh giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ tại gia đình	7	4.7	38	25.3	105	70

Kết quả ở bảng số liệu trên cho thấy, trong quá trình giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi giáo viên đã thực hiện khá nhiều biện pháp, tuy nhiên tần suất sử dụng các biện pháp không đồng đều, mức độ “thỉnh thoảng sử dụng” chiếm tỉ lệ % cao và sự chênh lệch về tỉ lệ % giữa các biện pháp không nhiều so với sự chênh lệch về tỉ lệ % giữa mức độ “thường xuyên” và mức độ “không sử dụng”. Trong 9 biện pháp nêu trên, các biện pháp có tần suất sử dụng thường xuyên nhất là biện pháp “khích lệ, động viên khi trẻ thể hiện các kỹ năng cảm xúc xã hội phù hợp” chiếm 56.7%, xếp vị trí thứ 2 là biện pháp 3, biện pháp 6 cùng xếp tỉ lệ 55.3%, xếp vị trí thứ 3 là biện pháp 2 (47.3%) và tiếp theo là biện pháp 4 (42%). Đây là những biện pháp dạy học truyền thống, quen thuộc thường được áp dụng để giáo dục trẻ ở trường mầm non. Đối với các biện pháp khác, mức độ sử dụng thường xuyên tương đối thấp, tỉ lệ % dao động trong khoảng 4.7% đến 14%, còn mức độ “thỉnh thoảng sử dụng” chiếm tỉ lệ % khá cao. Điều đáng chú ý, trong các biện pháp được hỏi thì các biện pháp 5, 9 có số giáo viên “không sử dụng” chiếm tỉ lệ % tương đối cao. Biện pháp 5 “Rèn luyện kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ qua dạy học dự án” có 79.3% giáo viên không sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ, cũng như biện pháp này, biện pháp 9 “Hướng dẫn phụ huynh giáo dục kỹ năng này cho trẻ tại gia đình” có 70% giáo viên không sử dụng. Đây là hai biện pháp được chúng tôi đánh giá là hai biện pháp có vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo. 7 biện pháp còn lại cũng có nhiều giáo

viên lựa chọn phương án “không sử dụng” để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ như: Biện pháp 1 (32%), biện pháp 8 (30.7%), biện pháp 2 (24.7%), biện pháp 3 (21.3%), biện pháp 6 (10.7%), biện pháp 4 (9.3%) và biện pháp 7 (5.3%).

### **2.3.3. Thực trạng về hình thức tổ chức được giáo viên sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trường mầm non.**

**Bảng 3. Thực trạng về mức độ sử dụng hình thức giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi**

TT	Các hình thức	Mức độ (n=150)						Trung bình	Xếp hạng
		Thường xuyên (3)		Thỉnh thoảng (2)		Không sử dụng (1)			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Hoạt động học tập	117	78	21	14	12	8	2.7	1
2	Hoạt động chơi ở góc	111	74	31	20.7	8	5.3	2.69	2
3	Hoạt động chơi tự do, chơi ngoài trời	57	38	69	46	24	16	2.22	4
4	Hoạt động lao động	21	14	79	52.7	50	33.3	1.81	6
5	Hoạt động lễ hội	27	18	59	39.3	64	42.7	1.75	7
6	Hoạt động tham quan	23	15.3	58	38.7	69	46	1.69	8
7	Sinh hoạt hàng ngày (đón – trả trẻ, ăn – ngủ - vệ sinh)	61	40.7	83	55.3	6	4	2.37	3
8	Hoạt động độc lập của trẻ vào buổi chiều	31	20.7	67	44.7	52	34.7	1.86	5

Kết quả số liệu thu thập được từ Bảng 3 cho ta kết luận:

+ *Thực trạng mức độ thường xuyên:* Hình thức được giáo viên thường xuyên sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ là thông qua “Hoạt động học tập” (78%) và “Hoạt động chơi ở góc” (74%), số liệu này chứng tỏ giáo viên đang xác định và sử dụng hai hình thức có ưu thế trong quá trình giáo dục trẻ nói chung và giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ nói riêng. Một hình thức là hoạt động chủ đạo ở trường phổ thông (hoạt động học tập) và một hình thức là hoạt động chủ đạo ở trẻ mẫu giáo (hoạt động vui chơi). Đứng vị trí thứ 3 là thông qua hình thức “Sinh hoạt hàng ngày (đón – trả trẻ, ăn – ngủ - vệ sinh) (40.7%), vị trí thứ 4 là hình thức “Hoạt động chơi tự do, chơi ngoài trời” (38.7%), ở vị trí thứ 5 là hình thức “Hoạt động độc lập của trẻ vào buổi chiều” (20.7%), các hình thức còn lại được giáo viên thường xuyên sử dụng đạt tỉ lệ % khá thấp, dao động từ 15.3% - 18%.

+ *Thực trạng mức độ thỉnh thoảng sử dụng:* Tỉ lệ % ở cột này cho thấy, tất cả 8 hình thức liệt kê trong bảng hỏi đều được giáo viên lựa chọn, trong đó hình thức mà giáo viên thỉnh thoảng sử dụng để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ có tỉ lệ % cao nhất là hình thức “Sinh hoạt hàng ngày (đón – trả trẻ, ăn – ngủ - vệ sinh)” chiếm tỉ

lệ 55.3%, tỉ lệ này chứng tỏ hơn một nửa giáo viên chưa biết tận dụng hình thức này để giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. Bởi lẽ, đây là hình thức này sinh nhiều tình huống, nhiều yếu tố kĩ năng cảm xúc xã hội chân thực và tự nhiên nhất của trẻ. Xếp vị trí thứ 2 là hình thức “Hoạt động lao động” chiếm 52.7%, vị trí thứ 3 là hình thức “Chơi tự do, chơi ngoài trời” chiếm 46%, vị trí thứ 4 là hình thức “Hoạt động độc lập của trẻ vào buổi chiều” (44.7%), vị trí thứ 5 là hình thức “Hoạt động lao động”, vị trí thứ 6 là “Hoạt động tham quan” và xếp vị trí cuối cùng lần lượt là hình thức “Hoạt động chơi ở góc” (20.7%) và “Hoạt động học tập” (14%).

+ *Thực trạng mức độ không sử dụng*: Với 8 hình thức được khảo sát thì mức độ không sử dụng các hình thức giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội vẫn được nhiều giáo viên lựa chọn, tuy nhiên tỉ lệ % ở mức độ này không đồng đều và không quá cao (đều ở dưới mức 50%). Các hình thức không được giáo viên sử dụng có tỉ lệ % cao nhất là hình thức 6, 5, 8, 4, có tỉ lệ % dao động trong khoảng 33.3% - 46%, các hình thức còn lại có tỉ lệ % khá thấp, từ 4% - 16%.

Tóm lại, qua phân tích kết quả ở bảng số liệu cho ta kết luận rằng: Hình thức được giáo viên thường xuyên sử dụng để giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ nhất là thông qua “Hoạt động học tập” (Điểm trung bình: 2.7), xếp vị trí thứ 2 là hình thức “Hoạt động chơi ở góc” (Điểm trung bình: 2.67), xếp vị trí thứ 3 là hình thức “Sinh hoạt hàng ngày (đón – trả trẻ, ăn – ngủ - vệ sinh)” (Điểm trung bình: 2.37), xếp vị trí thứ 4 là hình thức “Hoạt động chơi tự do, chơi ngoài trời” (Điểm trung bình: 2.22), xếp vị trí thứ 5 là “Hoạt động độc lập của trẻ vào buổi chiều” (Điểm trung bình: 1.86), xếp vị trí thứ 6 là “Hoạt động lao động” (Điểm trung bình: 1.81), xếp vị trí thứ 7 là “Hoạt động lễ hội” (Điểm trung bình: 1.75) và xếp vị trí cuối cùng là “Hoạt động tham quan” (Điểm trung bình: 1.75). Mặc dù, phần lớn giáo viên đã xác định đúng các hình thức có nhiều ưu thế trong việc giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo nhưng tỉ lệ % giữa các mức độ “thường xuyên”, “thỉnh thoảng”, “không sử dụng” không đồng đều, mức độ “thường xuyên sử dụng” vẫn chiếm tỉ lệ % thấp hơn mức độ “thỉnh thoảng sử dụng”. Duy chỉ có mức độ hai hình thức “Hoạt động học tập” và “Hoạt động chơi ở góc” được các giáo viên thường xuyên sử dụng nhưng tỉ lệ % đạt được không quá cao, vẫn ở mức khá. Một số hình thức chiếm ưu thế trong việc giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội (hình thức “sinh hoạt hàng ngày”, “chơi tự do, chơi ngoài trời”) ở mức “thường xuyên sử dụng” vẫn ở mức thấp, vẫn còn nhiều giáo viên không sử dụng các hình thức này để giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ.

#### **2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi**

Sự phát triển kĩ năng cảm xúc xã hội ở trẻ mầm non chịu tác động bởi các yếu tố khách quan (nhóm bạn bè trong lớp, điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ, môi trường xã hội, môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non) và các yếu tố chủ quan (đặc điểm của trẻ, năng lực của giáo viên), do vậy, để giáo dục kĩ năng cảm xúc xã hội cho trẻ đạt hiệu quả thì nhà giáo dục cần tính đến các yếu tố này. Trong nghiên cứu về kĩ năng CXXH ở trẻ trong thời thơ ấu của Rose-Krasnor & Denham (2009) [23] chỉ ra rằng, kĩ năng cảm xúc xã hội ở trẻ được nảy sinh khi trẻ tương tác với môi trường, tương tác với bạn bè cùng trang lứa và sự tương tác giữa trẻ với người lớn. Còn Russell, Lee, Specker & Oxford (2016) [24] nhấn mạnh yếu tố tương tác giữa trẻ với các thành



viên trong gia đình.

Trên thực tế, qua khảo sát 150 giáo viên mầm non cho kết quả thể hiện trong Bảng 4 dưới đây.

**Bảng 4. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi**

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng						Trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
		Không ảnh hưởng		Ảnh hưởng		Rất ảnh hưởng				
		SL	%	SL	%	SL	%			
I	<b>Yếu tố khách quan</b>									
	Nhóm bạn bè trong lớp	82	54.7	68	45.3	0	0	2.5417	0.499	2
	Điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ	57	38	93	62	0	0	2.380	0.487	3
	Môi trường xã hội	23	15.3	127	84.7	0	0	2.1533	0.361	6
	Môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non	31	20.7	119	79.3	0	0	2.2067	0.462	4
II	<b>Yếu tố chủ quan</b>									
	Đặc điểm của trẻ	26	17.3	124	82.7	0	0	2.1733	0.379	5
	Nhận thức của giáo viên	107	71.3	43	28.7	0	0	2.7133	0.453	1

Nhìn kết quả ở Bảng 4 cho ta thấy có 107/150 giáo viên cho rằng “Nhận thức của giáo viên” là yếu tố có ảnh hưởng mạnh nhất đến việc giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ chiếm tỉ lệ 71.3%, điểm trung bình là 2.7133 xếp vị trí thứ nhất. Điều này chứng tỏ giáo viên nhận thức đúng đắn về vai trò của bản thân trong quá trình giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. Kết hợp với phỏng vấn sâu với câu hỏi “Vì sao chị cho rằng yếu tố “Nhận thức của giáo viên về kỹ năng cảm xúc xã hội” là yếu tố quan trọng nhất đối với việc giáo dục kỹ năng này cho trẻ?” Cô H.T.T.P (giáo viên mầm non thuộc thành phố Vinh) trả lời rằng: Nhận thức về kỹ năng cảm xúc xã hội của giáo viên là yếu tố quan trọng nhất, bởi vì giáo viên là người xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, biện pháp, hình thức giáo dục kỹ năng này cho trẻ ở trường mầm non, nếu giáo viên có nhận thức chưa đầy đủ về kỹ năng cảm xúc xã hội thì chưa hiểu hết vai trò của kỹ năng cảm xúc xã hội đối với sự phát triển của trẻ và không biết vận dụng phương pháp nào, hình thức nào để giáo dục kỹ năng này cho trẻ phù hợp nhất, do đó, việc giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ sẽ không đạt hiệu quả cao”.

“Nhóm bạn bè trong lớp”, là yếu tố thứ hai được đánh giá là “Rất ảnh hưởng” đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. 54.7% giáo viên cho rằng đây là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu tác động đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. Bởi vì, nhờ quá trình tương tác với bạn bè trẻ sẽ bộc lộ hành vi, thái độ của bản thân mình. Trẻ học được nhiều điều tốt từ bạn, đồng thời cũng học những hành vi xấu từ bạn, trẻ biết cách đánh giá bạn qua các hành động (lời nói, hành vi, thái độ) của bạn và từ đó biết cách tự đánh giá bản thân. Mặt khác, qua tương tác với nhóm bạn bè trong lớp, trẻ có thêm kinh nghiệm trong cách ứng xử với mọi người xung

quanh. Những đứa trẻ có sự kết nối tương tác tốt với bạn bè, thường có xu hướng thể hiện những mặt tích cực về kỹ năng cảm xúc xã hội, chẳng hạn như ít buồn, ít tức giận, kiểm soát hành vi của bản thân tốt, dễ hòa đồng, biết chịu trách nhiệm về hành vi của mình, thân thiện và dễ kết bạn (Clark & Ladd, 2000) [25]; (Kerns, Klepac, & Cole, 1996) [26].

Yếu tố có ảnh hưởng ở vị trí thứ ba là “Điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ”. Gia đình là trường học đầu tiên của trẻ, là nơi nuôi dưỡng, giáo dục những điều hay lẽ phải cho trẻ. Văn hóa gia đình, điều kiện kinh tế, trình độ của cha mẹ, tình trạng hôn nhân của cha mẹ đều có sức ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nhân cách trẻ nói chung và kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ nói riêng. Ackerman và cộng sự (1999) [27] cho rằng: Điều kiện kinh tế xã hội thấp và điều kiện gia đình (trình độ học vấn của cha mẹ, tình trạng hôn nhân (ly hôn, kết hôn mới), thiếu thời gian chăm sóc con cái, thiếu dinh dưỡng và chăm sóc y tế...) có ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của trẻ (trẻ dễ căng thẳng, dễ kích động, dễ mất kiểm soát) điều này ảnh hưởng đến việc giáo dục, phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ điều này ảnh hưởng đến việc giáo dục, phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ.

Với điểm trung bình bằng 0.462, tỉ lệ % ở mức “Rất ảnh hưởng” là 20.7%, yếu tố “Môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non” là yếu tố xếp vị trí thứ tư ảnh hưởng đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ. Môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non bao gồm môi trường vật chất và môi trường tâm lý xã hội. Môi trường vật chất đầy đủ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội được tốt hơn, dễ dàng hơn và trẻ trở nên tích cực hơn trong quá trình hoạt động. Ngược lại, môi trường vật chất thiếu thốn sẽ cản trở sự sáng tạo của giáo viên và trẻ trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội nói riêng. Bên cạnh môi trường vật chất, môi trường tâm lý cũng ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. Môi trường tâm lý tạo cho trẻ bầu không khí thoải mái, vui vẻ, tự tin trong quá trình hoạt động, giao tiếp với cô giáo và bạn bè xung quanh, thể hiện tốt sự quan tâm, đồng cảm, chia sẻ, giúp đỡ người khác một cách nhiệt tình và tự nhiên hơn.

Yếu tố thứ năm ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ là “Đặc điểm của trẻ”. Mỗi đứa trẻ là một cá thể riêng biệt với đặc điểm nhận thức, kinh nghiệm, khí chất, ngôn ngữ, tính tích cực...khác nhau, do đó, đây cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội ở trẻ. Có 26/150 giáo viên mầm non lựa chọn yếu tố “đặc điểm của trẻ” rất ảnh hưởng đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội chiếm 17.3% và 124/150 giáo viên lựa chọn đây là yếu tố “ảnh hưởng” đến giáo dục kỹ năng này ở trẻ, điểm trung bình là 2.1733, không có giáo viên nào lựa chọn yếu tố này “không ảnh hưởng” đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội ở trẻ.

Yếu tố cuối cùng là “Môi trường xã hội”, môi trường xã hội là nơi mà trẻ sinh sống, tiếp xúc thường xuyên như: tất cả các mối quan hệ của gia đình, quê hương, làng xóm, bạn bè, thầy cô... xung quanh trẻ. Những cách ứng xử, hành vi, thái độ, ngôn ngữ của người khác đều tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến sự phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ. Mọi hành động của người khác đều được trẻ học tập và bắt chước làm theo. Chính vì vậy, một đứa trẻ sống trong môi trường an toàn, hạnh phúc thường có nhiều cơ

hội phát triển nhân cách tích cực và ngược lại.

Như vậy, kết quả điều tra thực trạng cho thấy yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi là nhận thức của giáo viên mầm non (điểm trung bình bằng 2.7133); thứ hai là nhóm bạn bè trong lớp (điểm trung bình là 2.5417); thứ ba là điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ (điểm trung bình là 2.380); thứ tư là môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non (điểm trung bình 2.2067); thứ năm là đặc điểm của trẻ (điểm trung bình là 2.1733) và cuối cùng là môi trường xã hội (điểm trung bình là 2.1533). Khi điều tra ba mức độ “rất ảnh hưởng”, “ảnh hưởng” và “không ảnh hưởng” của yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan, tất cả các giáo viên đều lựa chọn các mức “rất ảnh hưởng” và “ảnh hưởng”, không có giáo viên nào lựa chọn mức “không ảnh hưởng”. Điều đó cho thấy, cả yếu tố khách quan và chủ quan được điều tra đều có tác động đến quá trình giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ. Để nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ cần đảm bảo đáp ứng phù hợp các yếu tố trên.

### **3. Kết luận**

Kỹ năng cảm xúc xã hội được nhiều nhà khoa học trên thế giới đánh giá là một trong những kỹ năng quan trọng đối với sự phát triển nhân cách của trẻ em trong xã hội hiện đại. Do vậy, cần giáo dục kỹ năng này cho trẻ từ ngay những năm đầu đời. Tuy nhiên, thực trạng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội vẫn còn có nhiều hạn chế cần khắc phục, chẳng hạn, các nội dung giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội chưa được chú trọng một cách đồng đều, các biện pháp giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ chưa được giáo viên thiết kế, lựa chọn hoặc phối kết hợp các biện pháp với nhau để giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội đạt hiệu quả hơn. Đặc biệt, các yếu tố khách quan (nhóm bạn bè trong lớp, điều kiện và mức độ quan tâm của gia đình trẻ, môi trường xã hội, môi trường giáo dục trẻ ở trường mầm non) và điều kiện chủ quan (đặc điểm của trẻ, năng lực của giáo viên) có ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ. Qua kết quả điều tra cho thấy, các yếu tố khách quan và chủ quan đều có mức “rất ảnh hưởng” và “ảnh hưởng” đến quá trình giáo dục kỹ năng này ở trẻ. Do vậy, để nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ cần xem xét đến yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Birch, S. H., Ladd, G. W., & Blecher-Sass, H., 1997. The teacher-child relationship and children's early school adjustment: Good-byes can build trust. *Journal of School Psychology*, 35, 61–79.
- [2] Bar-On, R. 2005. “The Impact of Emotional Intelligence on Subjective Well-being.” *Perspectives in Education* 23 (1): 41–62.
- [3] Cohen, J. 2001. “Social Emotional Education: Core Principles and Practices.” *In Caring Classrooms/Intelligent Schools: The Social Emotional Education of Young Children*, edited by J. Cohen, 3–29. New York, NY: Teachers College Press.
- [4] Elias, M. J., J. E. Zins, R. P. Weissberg, K. S. Frey, M. T. Greenberg, N. T. Haynes, R. Kessler, M. E. Schwab-Stone, and T. P. Shriver. 1997. *Promoting*

*Social and Emotional Learning: Guidelines for Educators*. Alexandria, VA: Association for Supervision and Curriculum Development.

- [5] Alzahrani, M., Alharbi, M., & Alodwani, A., 2019 [2L] “The Effect of Social-Emotional Competence on Children Academic Achievement and Behavioral Development”, *International Education Studies*; Vol. 12, No. 12; 2019 ISSN 1913-9020 E-ISSN 1913-9039 Published by Canadian Center of Science and Education
- [6] Schultz, D., Izard, C. E., Ackerman, B. P., & Youngstrom, E. A., 2001. Emotion knowledge in economically disadvantaged children: Self-regulatory antecedents and relations to social difficulties and withdrawal. *Development and Psychopathology*, 13(1), 53–67.
- [7] Housman, D.K., 2017. “The Importance of emotional competence and self-regulation from birth: A case for the evidence-based emotional cognitive Social early learning approach”, *International Journal of Child Care and Education Policy*, DOI: 10.1186/s40723-017-0038-6.
- [8] Lam, T.L., and Wong, E.M.Y., 2017. “Enhancing Social-Emotional well being in young children Through improving teacher’s Social-emotional competence and curriculum design in Hongkong”, *International Journal of Child Care and Education Policy*, <http://doi.org/10.1186/s40723-017-0031-0>
- [9] Im, G.W., Jiar, Y.K., & Talib, R.Bt, 2019. “Development of Preschool Social Emotional inventory For Preschoolers: A Preliminary Study”, *International Journal of Evaluation and Research in Education (IJERE)*, Vol 8, No.1, March 2019, pp 158 – 164, ISSN: 2252-8822, DOI: 10.11591/ijere.v8.i1.pp158-164
- [10] Gershon, P., & Pellitteri, J., 2018. “Promoting Intelligence in Preschool Education: A Review of Program”, *International Journal of Emotional Education*, ISSN: 2073-7629, Vol 10, No.2, pp 26-41.
- [11] Mihaela, T.I., 2015. “Promoting The Emotional Wellbeing of Preschoolers”, *International Conference “Education, Reflection, Development, ERD 2015, 3-4 July 2015, Cluj – Napoca, Romania*.
- [12] Hale-Jinks, C., Knopf, H., & Knopf, H., 2006. Tackling teacher turnover in child care: Understanding causes and consequences, identifying solutions. *Childhood Education*, 82(4), 219–226.
- [13] Landry, S. H., Smith, K. E., Swank, P. R., Assel, M. A., & Vellet, S., 2001. Does early responsive parenting have a special importance for children’s development or is consistency across early childhood necessary? *Developmental Psychology*, 37(3), 387–403. <https://doi.org/10.1037/0012-1649.37.3.387>.
- [14] Lang, S.N., Jeon, L., Schoppe-Sullivan., Wells, M.B., 2020. “Associations Between Parent–Teacher Cocaring Relationships, Parent–Child Relationships, and Young Children’s Social Emotional Development”, *Child & Youth Care Forum*. <https://doi.org/10.1007/s10566-020-09545-6>
- [15] Phan Thi Thuy Hang, 2021. *Enhancing the cooperation between families and schools in the education of social and emotional skills for 5 – 6-year-old children*, Hội thảo khoa học Quốc tế, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

- [16] Phan Thị Thúy Hằng, 2020. Nâng cao năng lực cảm xúc xã hội cho giáo viên: Một hướng tiếp cận mới trong việc nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên trường Mầm non Hoa Sen – TP Vinh – Nghệ An. *Tạp chí khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*.
- [17] Phan Thị Thúy Hằng, 2021. *Training social-emotional competence for preschool teachers to meet innovation requirements*, Hội thảo khoa học Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà nội, Viện khoa học giáo dục Việt Nam.
- [18] Phan Thi Thuy Hang, Luong Thi Dinh, Nguyen Thi Suong Lan, Nguyen Thi Tram Ca, 2022. *Improving social-emotional capacity for kindly teachers in the Northern mountain area of VietNam*, Hội thảo khoa học Quốc tế, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.
- [19] Nguyễn Thiều Dạ Hương, 2021. Nâng cao năng lực cảm xúc – xã hội của giáo viên mầm non: Thực trạng và một số biện pháp. *Tạp chí Giáo dục*. Số đặc biệt 03/2021, trang 39-43.
- [20] Casel guide 2013, *Effective Social and Emotional Learning Program – Preschool and Elementary School Edition*.
- [21] Gresham, F., Elliott, S., Metallo, S., Byrd, S., Wilson, E., Erickson, M., Cassidy, K., & Altman, R., 2020. *Psychometric fundamentals of the social skills improvement system: Social-emotional Learning edition rating forms Assessment for Effective Intervention*, 45(3), 194-209. <https://doi.org/10.1177/1534508418808598>
- [22] Haggerty, K., Elgin, J., & Woolley, A., 2011. *Social-emotional learning assessment measures for middle school youth*. Social Development Research Group. University of Washington: Raikes Foundation.
- [23] Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Như Mai, 2009. *Giáo trình Sự phát triển tâm lý trẻ em* (Dành cho hệ Cao đẳng mầm non). Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [24] Rose-Krasnor, L., & Denham, S., 2009. *Social-emotional competence in early childhood*. In K. H. Rubin, W. M. Bukowski, & B. Laursen (Eds.), *Handbook of peer interactions, relationships, and groups* (pp. 162–179). New York, NY: Guilford Press.
- [25] Beth S. Russell, B.S., Lee, J.O., Spieker, S., & Oxford, M.L., 2016) “Parenting and Preschool Self-Regulation as Predictors of Social Emotional Competence in 1st Grade”. *Journal of Research in Childhood Education*, 30:2, 153-169, DOI: 10.1080/02568543.2016.1143414. To link to this article: <http://dx.doi.org/10.1080/02568543.2016.1143414>
- [26] Clark, K. E., & Ladd, G. W., 2000. Connectedness and autonomy support in parent–child relationships: Links to children’s socioemotional orientation and peer relationships. *Developmental Psychology*, 36, 485–498.
- [27] Kerns, K. A., Klepac, L., & Cole, A., 1996. Peer relationships and preadolescents’ perception of security in the child–mother relationship. *Developmental Psychology*, 32, 457–466.

- [28] Ackerman, B. P., Kogos, J., Youngstrom, E., Schoff, K., & Izard, C., 1999. Family instability and the problem behaviors of children from economically disadvantaged families. *Developmental Psychology*, 35, 258–268.

### ABSTRACT

#### **Factors affecting the education of social-emotional skills for preschool children 5-6 years old in preschool**

Phan Thi Thuy Hang

*Pre-school Department, Nghe An College of Education*

This study was conducted to show the factors affecting the current status of social-emotional skills education for 5-6-year-old children in preschool. Through the analysis of influencing factors, it is shown that, in order to effectively educate children on social-emotional skills, it is necessary to pay attention to objective factors (group of friends in the class, conditions, and levels of interest of children). young family, social environment, early childhood education environment), and subjective factors (children's characteristics, teacher's capacity). At the same time, the analysis of these influencing factors can also confirm that the education of social-emotional skills for 5-6 years old children is an urgent requirement to equip children with important "non-cognitive skills". to adapt to life in primary school and cope with the new changes of the times. The basic method used in this article is a qualitative research method combined with a quantitative research method. The collected results were processed using SPSS 25 software.

**Keywords:** social-emotional skills education, social-emotional, influencing factors, preschool children 5-6 years old.